

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày: 27-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Huy Hùng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Thương.
2. Bà Phạm Thị Dung.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Duy M**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 22/12/1972 tại Kim Sơn, Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ 31, khu 9, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Nhân viên trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Như Ng (đã chết) và bà Phạm Thị H; vợ: Nguyễn Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; **bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 05/01/2018**, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 07/8/1975 tại Uông Bí, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 5, khu 7, phường Th, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; chức vụ, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thuộc Đảng bộ Trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Thìn và bà Tạ Thị Kh (đã chết); vợ: Lê Thị Minh O và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; **bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 05/01/2018**, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phạm Tiến H**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 24/2/1974 tại Ưông Bí, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 7, khu N, phường K, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ: Mẫn Thị O1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; **bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 05/01/2018**, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Vũ Đình Q**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 23/4/1981 tại Đông Triều, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; chức vụ, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thuộc Đảng bộ Trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình L và bà Trần Thị T2; vợ: Đỗ Thị H1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; **bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 05/01/2018**, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút, ngày 01/01/2018, nhận được tin báo tại gia đình Mai Duy M, trú tại tổ 31, khu 9, phường Quang Trung, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh có một số người đang đánh bạc. Công an thành phố Ưông Bí tiến hành kiểm tra bắt quả tang bốn đối tượng gồm: Mai Duy M, Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H, Vũ Đình Q đang đánh bài tú lơ khơ được thua bằng tiền (Dưới hình thức đánh phỏm tám cây). Thu giữ trên chiếu bạc 4.880.000đ cùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng, 01 chiếu nan tre cũ, kích thước (1,50 x 1,92)m, 01 ví giả da của Nguyễn Tiến D, bên trong có 1.000.000đ, Dững thừa nhận khoản tiền này dùng để đánh bạc, nhưng đang thắng nên chưa bỏ ra khỏi ví. Ngoài ra Công an còn thu trong người các đối tượng: Mai Duy M 01 ví giả da màu nâu, bên trong có

2.100.000đ; Phạm Tiến H 01 điện thoại di động hiệu Sony; Vũ Đình Q 01 điện thoại Iphone 5; Nguyễn Tiến D 01 điện thoại OPPO.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận: Trưa ngày 01/01/2018 Mai Duy M rủ Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H, Vũ Đình Q là người cùng cơ quan đến nhà ăn cơm, uống rượu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, mọi người ngồi uống nước tại chiếu ở phòng khách, Mạnh liền lấy một bộ bài tú lơ khơ có sẵn để ở gầm bàn uống nước của gia đình đặt xuống chiếu, ý rủ mọi người đánh bài, thấy vậy D, H1, Q2 đồng ý. Cả bốn người thống nhất chơi phỏm 8 cây, người thắng được thu tiền, mỗi ván bài thua, người thua phải nộp tiền cho người thắng; theo đó, người thứ nhì phải nộp 20.000đ, người thứ ba nộp 40.000đ, người thứ tư nộp 60.000đ, nếu cháy bài thì người có bài cháy phải nộp 80.000đ; nếu có bài ù thì những người còn lại phải nộp 100.000đ cho người có bài ù.

Sau khi thống nhất, M bỏ ra 1.400.000đ, D bỏ ra 1.680.000đ (Trong đó có 1.000.000đ vẫn để trong ví trên chiếu bạc), Hiếu bỏ ra 1.500.000đ, Q bỏ ra 1.300.000đ. Khi chơi H ngồi đối diện với Q, M ngồi đối diện với D. Bốn người chơi đến 13 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang, thu giữ trên chiếu số tiền đánh bạc là 5.880.000đ (Năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) cùng các vật chứng nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 38/CT- VKSUB - QN ngày 27/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố các bị cáo về tội: **“Đánh bạc”**, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: **Khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo: Mai Duy M từ 09 đến 12 tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt các bị cáo Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H và Vũ Đình Q từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã, phường nơi các bị cáo thường trú, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

-Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt mỗi bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

-Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.880.000đ (Năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ, 01 chiếc chiếu nan tre

đã cũ, kích thước (1,92x1,5)m; trả lại cho bị cáo Mai Duy M 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc định tội: Lời khai của các bị cáo Mai Duy M, Nguyễn Tiến D Phạm Tiến H và Vũ Đình Q tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Uông Bí lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 01/01/2018, với lời khai người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Hồi 13 giờ 05 phút, ngày 01/01/2018 tại gia đình Mai Duy M thuộc tổ 31, khu 9, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang Mai Duy M, Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H và Vũ Đình Q đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, vật chứng thu giữ tại chiếu bạc là số tiền 5.880.000đ (Năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chiếu nan tre KT (1,50x1,92)m. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Đánh bạc”** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình. Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì đua đòi, ham chơi các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[2.1] Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, thực hiện tội phạm mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó M là người dùng nhà của mình làm địa điểm phạm tội, nên M giữ vai trò đầu vụ, ba bị cáo còn là D, H, Q đều tiếp nhận ý chí của M một cách tích cực, nên ba bị cáo giữ vai trò ngang nhau.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, nên các

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về hình phạt chính: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có sự sắp đặt, bàn bạc từ trước mà trong lúc bột phát các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo M là người là sử dụng nhà mình làm địa điểm đánh bạc, nên M giữ vai trò cao hơn các bị cáo còn lại. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên không cần bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tác dụng, giáo dục, răn đe các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, xét thấy cần thiết bắt các bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định sung quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.880.000đ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nan tre không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.100.000đ thu trong ví của bị cáo M là tiền riêng của bị cáo không dùng vào việc đánh bạc, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Mai Duy M, Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H** và **Vũ Đình Q** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: **Mai Duy M 09** (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân

phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Uông Bí trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Nguyễn Tiến D 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Phạm Tiến H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nam Khê, thành phố Uông Bí trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Vũ Đình Q 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, thị xã Đông Triều trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

(Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được áp dụng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự).

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phạt: Các bị cáo Mai Duy M, Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H và Vũ Đình Q, mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.880.000đ (năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ, 01 chiếc chiếu nan tre đã cũ, kích thước (1,92x1,5)m; trả lại cho bị cáo Mai Duy M 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên có tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng và Bảng kê tiền tang vật ngày 07/3/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Mai Duy M, Nguyễn Tiến D, Phạm Tiến H và Vũ Đình Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- UBND phường Thanh Sơn, UB-QN;
- UBND phường Quang Trung, UB-QN;
- UBND phường Nam Khê, UB-QN;
- UBND xã Bình Dương, ĐT-QN;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương – Phạm Thị Dung

Vũ Huy Hùng

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- UBND phường Thanh Sơn, UB-QN;
- UBND phường Quang Trung, UB-QN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND phường Nam Khê, UB-QN;
- UBND xã Bình Dương, ĐT-QN;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

Vũ Huy Hùng